

Số: 67/2018/QĐST-HNGĐ

Quế phong, ngày 24 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngân Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ : Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ : Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khoa V; chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ : Khối 8, thị trấn Kim Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 60, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngân Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ : Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Anh Hà Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ : Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Ngân Thị H và anh Hà Văn H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao các con chung tên là Hà Tùng D, sinh ngày 22/12/2010 và Hà Mạnh H, sinh ngày 22/12/2010 cho anh Hà Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày 24/10/2018 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Ngân Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/ 1 người con chung x 2 người = 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 11/2018 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Ngân Thị H và anh Hà Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Ngân Thị H có nghĩa vụ trả 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nợ gốc và tiền lãi phát sinh của số tiền gốc 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng, mã khách hàng số 7067780133 ngày 04/9/2015 cho Ngân hàng chính sách xã hội tại phòng giao dịch huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Anh Hà Văn H có nghĩa vụ trả 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nợ gốc và tiền lãi phát sinh của số tiền gốc 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng, mã khách hàng số 7067780133 ngày 04/9/2015 cho Ngân hàng chính sách xã hội tại phòng giao dịch huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Chị Ngân Thị H và anh Hà Văn H thuộc diện hộ cận nghèo, nên được miễn tiền tạm ứng án phí và tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Quế Phong.
- UBND xã Châu Kim.
- Chi cục THADS huyện Quế Phong.
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong

